



FPT POLYTECHNIC

THIẾT KẾ WEB ĐÁP ỨNG MỌI THIẾT BỊ

BÀI 7: CÁC THÀNH PHẦN VÀ NỘI DUNG CHÍNH TRONG BOOTSTRAP

www.poly.edu.vn

- ◎ Kết thúc bài học này bạn có khả năng
 - Nắm được các thành phần Components chính (Navbar, Button, Carousel, Dropdowns, List group)
 - Hiểu và thao tác được với các nội dung và tiện ích (Typography, Images, Tables, API, Background, Borders, Colors)





Phần I: Các thành phần chính

- ❖ Giới thiệu các thành phần Bootstrap 5



Phần II: Các nội dung và tiện ích

- ❖ Các nội dung chính của Bootstrap 5
- ❖ Tiện ích Bootstrap



BÀI 7:
CÁC THÀNH PHẦN VÀ NỘI
DUNG CHÍNH TRONG
BOOTSTRAP

PHẦN I: CÁC THÀNH PHẦN
CHÍNH

- ❑ Bootstrap 5 đã tạo sẵn các Components (thành phần) thường hay dùng và định dạng chúng sẵn bằng CSS.
- ❑ Có rất nhiều thành phần được làm sẵn trong trang Components như: Glyphicons, Dropdowns, Button groups, Navs, Breadcrumbs...

CÁC COMPONENTS PHỔ BIẾN

Thanh điều hướng cơ bản (Basic Navbar)

Link 1 Link 2 Link 3

```
<nav class="navbar navbar-expand-sm bg-light">
  <div class="container-fluid">
    <!-- Links -->
    <ul class="navbar-nav">
      <li class="nav-item">
        <a class="nav-link" href="#">Link 1</a>
      </li>
      <li class="nav-item">
        <a class="nav-link" href="#">Link 2</a>
      </li>
      <li class="nav-item">
        <a class="nav-link" href="#">Link 3</a>
      </li>
    </ul>
  </div>
</nav>
```

Thanh điều hướng màu (Colored Navbar)

Active Link Link Disabled	bg-dark
Active Link Link Disabled	bg-primary
Active Link Link Disabled	bg-success
Active Link Link Disabled	bg-info
Active Link Link Disabled	bg-warning
Active Link Link Disabled	bg-danger
Active Link Link Disabled	bg-secondary

Ví dụ cách tạo thanh điều hướng màu **bg-warning**:

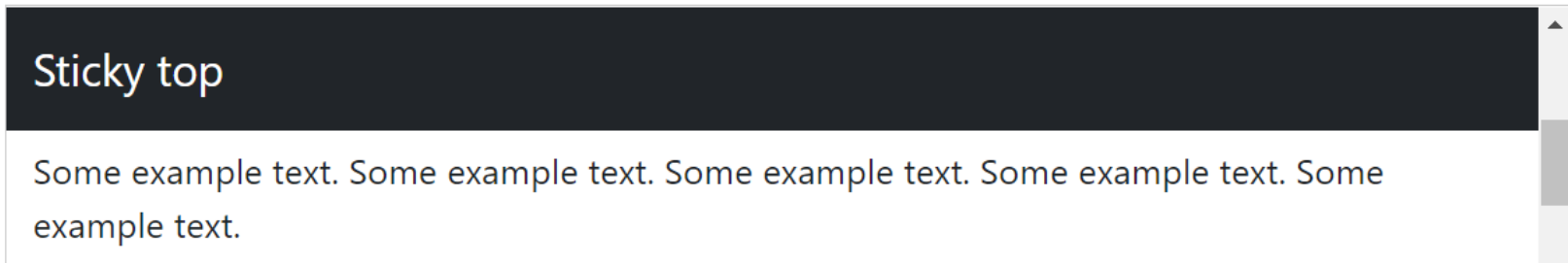
```
<nav class="navbar navbar-expand-sm bg-warning navbar-dark">
```


Thanh điều hướng trên màn hình nhỏ



```
<nav class="navbar navbar-expand-sm bg-dark navbar-dark">
  <div class="container-fluid">
    <a class="navbar-brand" href="#">Logo</a>
    <button class="navbar-toggler" type="button" data-bs-toggle="collapse" data-bs-
target="#collapsibleNavbar">
      <span class="navbar-toggler-icon"></span>
    </button>
    <div class="collapse navbar-collapse" id="collapsibleNavbar">
      <ul class="navbar-nav">
        <li class="nav-item">
          <a class="nav-link" href="#">Link</a>
        </li>
        <li class="nav-item">
          <a class="nav-link" href="#">Link</a>
        </li>
        <li class="nav-item">
          <a class="nav-link" href="#">Link</a>
        </li>
      </ul>
    </div>
  </div>
</nav>
```

Thanh điều hướng cố định (Sticky Navbar)



```
<nav class="navbar navbar-expand-sm bg-dark navbar-dark sticky-top">  
  ...  
</nav>
```

Ngoài ra còn nhiều mẫu thanh điều hướng sinh viên tham khảo thêm tại:

<https://getbootstrap.com/docs/5.2/components/navbar/>

Các kiểu button trong Bootstrap 5

Ví dụ 1: `<button type="button" class="btn btn-danger">Danger</button>`



Ví dụ 2: `<button type="button" class="btn btn-outline-primary">Danger</button>`



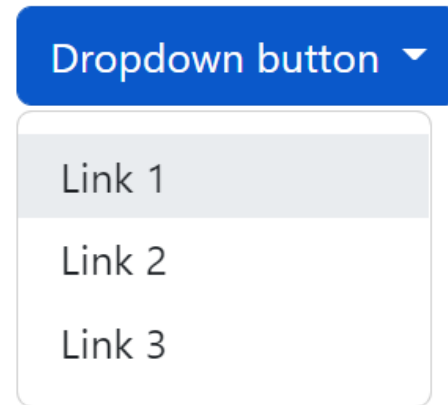
Ví dụ 3:

```
<button class="btn btn-primary">
  <span class="spinner-border spinner-border-sm"></span>
  Loading..
</button>
```



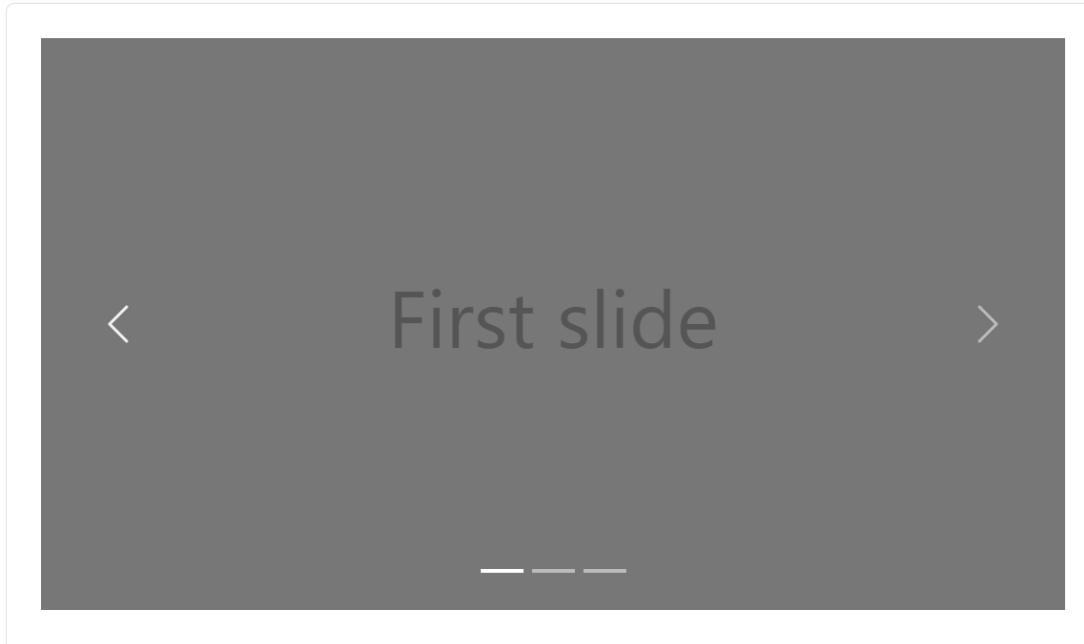
Bootstrap 5 Dropdowns

Ví dụ mẫu dropdown cơ bản:



```
<div class="dropdown">
  <button type="button" class="btn btn-primary dropdown-toggle" data-bs-
toggle="dropdown">
    Dropdown button
  </button>
  <ul class="dropdown-menu">
    <li><a class="dropdown-item" href="#">Link 1</a></li>
    <li><a class="dropdown-item" href="#">Link 2</a></li>
    <li><a class="dropdown-item" href="#">Link 3</a></li>
  </ul>
</div>
```

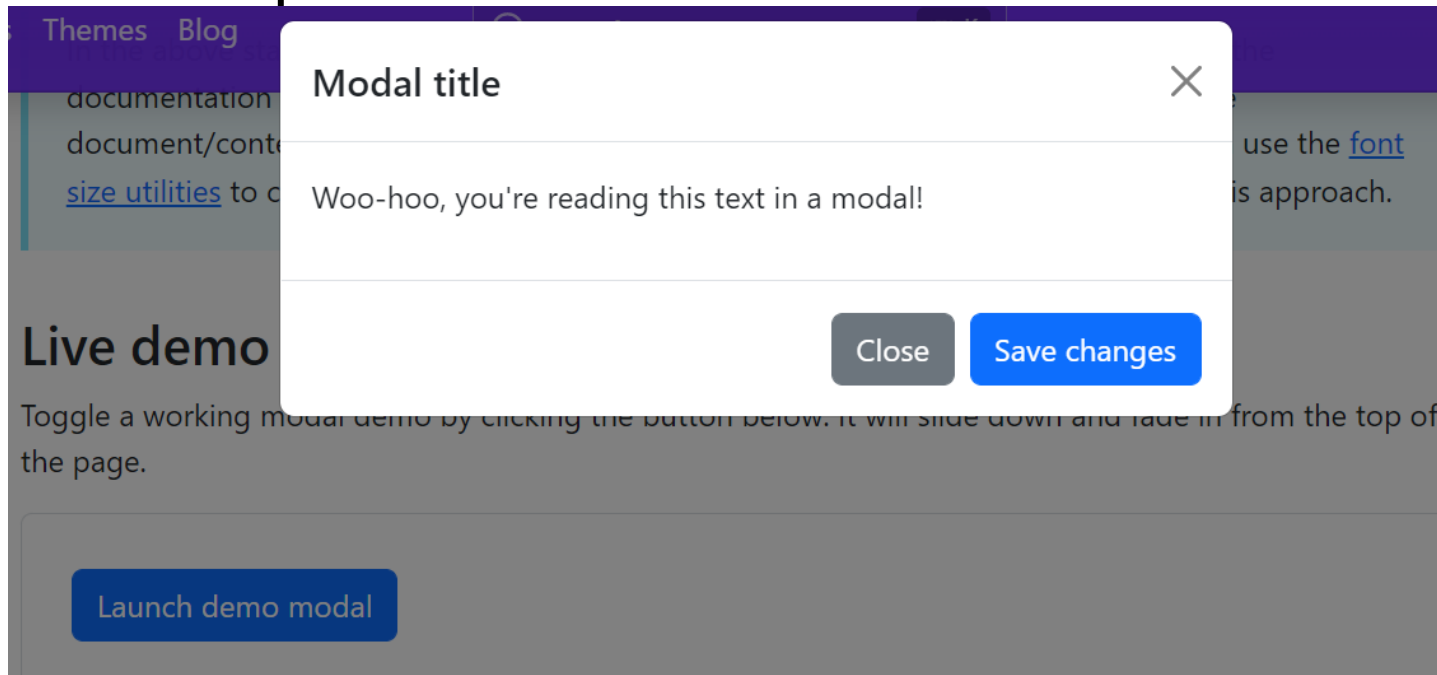
Bootstrap 5 Carousel/ Slide show



Tham khảo source code tại:

<https://getbootstrap.com/docs/5.2/components/carousel/>

Bootstrap 5 Modal



Tham khảo source code tại:

<https://getbootstrap.com/docs/5.2/components/carousel/>

Bootstrap 5 cung cấp các ví dụ và hướng dẫn sử dụng cho các kiểu điều khiển biểu mẫu (form), các tùy chọn bố cục và các thành phần tùy chỉnh để tạo nhiều loại biểu mẫu.

[Form control](#)

[Select](#)

[Checks & radios](#)

[Range](#)

[Input group](#)

[Floating labels](#)

[Layout](#)

[Validation](#)

Tham khảo source code tại:

<https://getbootstrap.com/docs/5.2/forms/overview/>

Ví dụ về Form

```
<form action="#" class="was-validated">
  <div class="mb-3 mt-3">
    <label for="uname" class="form-label">Họ và tên:</label>
    <input type="text" class="form-control" id="uname" placeholder="Enter username" name="uname" required>
    <div class="valid-feedback">Hợp lệ</div>
    <div class="invalid-feedback">Vui lòng điền vào trường này</div>
  </div>
  <div class="mb-3">
    <label for="pwd" class="form-label">Mật khẩu:</label>
    <input type="password" class="form-control" id="pwd" placeholder="Enter password" name="password" required>
    <div class="valid-feedback">Hợp lệ</div>
    <div class="invalid-feedback">Vui lòng điền vào trường này</div>
  </div>
  <div class="form-check mb-3">
    <input class="form-check-input" type="checkbox" id="myCheck" name="myCheck" />
    <label class="form-check-label" for="myCheck">Đồng ý với điều khoản</label>
    <div class="valid-feedback">Hợp lệ</div>
    <div class="invalid-feedback">Vui lòng điền vào trường này</div>
  </div>
  <button type="submit" class="btn btn-primary">Submit</button>
</form>
```

Form Validation

Họ và tên:

Enter username



Vui lòng điền vào trường này

Mật khẩu:

Enter password



Vui lòng điền vào trường này

☐ Đồng ý với các điều khoản

Vui lòng điền vào trường này

Submit

demo

BÀI 7:
CÁC THÀNH PHẦN VÀ NỘI
DUNG CHÍNH TRONG
BOOTSTRAP

PHẦN II: CÁC NỘI DUNG VÀ
TIỆN ÍCH

CÁC NỘI DUNG CỦA BOOTSTRAP 5

Văn bản / Kiểu chữ (BS5 Text/Typography)

Bootstrap 5 sử dụng kích thước phông chữ mặc định là 1rem (16px theo mặc định) và chiều cao dòng của nó là 1.5. Ví dụ:

```
<p class="h1">h1 Bootstrap heading</p>
<p class="h2">h2 Bootstrap heading</p>
<p class="h3">h3 Bootstrap heading</p>
<p class="h4">h4 Bootstrap heading</p>
<p class="h5">h5 Bootstrap heading</p>
<p class="h6">h6 Bootstrap heading</p>
```

h1 Bootstrap heading

h2 Bootstrap heading

h3 Bootstrap heading

h4 Bootstrap heading

h5 Bootstrap heading

h6 Bootstrap heading

Hình ảnh đáp ứng (Responsive images)

Hình ảnh trong Bootstrap được tạo đáp ứng với `.img-fluid`. Áp dụng `max-width: 100%`; và `height: auto`; vào hình ảnh để nó thay đổi tỷ lệ với chiều rộng vùng chứa.

```

```

Màn hình kích thước 600px →



Hình dạng ảnh (Image Shapes)

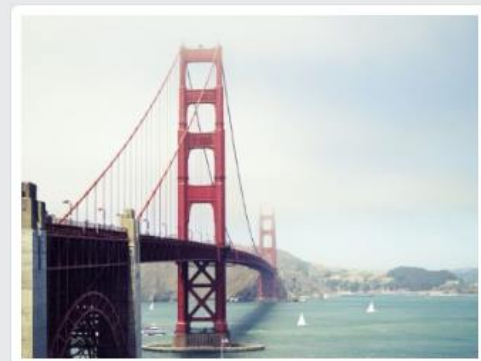
Rounded Corners:



Circle:



Thumbnail:



`class="rounded"` `class="rounded-circle"` `class="img-thumbnail"`

Căn giữa hình ảnh (Centered Image)

Căn giữa hình ảnh bằng cách thêm các lớp tiện ích **.mx-auto** (margin: auto) và **.d-block** (display: block) vào hình ảnh:



```
<img src= "anh.jpg" class="mx-auto d-block">
```

Bảng trong Bootstrap 5 được xây dựng đa dạng với nhiều kích thước, màu sắc khác nhau, đặc biệt đáp ứng được trên thiết bị. Ví dụ về bảng đáp ứng:

```
<div class="table-responsive-sm">
  <table class="table">
    ...
  </table>
</div>
```

Class	Screen width
.table-responsive-sm	< 576px
.table-responsive-md	< 768px
.table-responsive-lg	< 992px
.table-responsive-xl	< 1200px
.table-responsive-xxl	< 1400px

TIỆN ÍCH BOOTSTRAP

Bảng màu nền:

.bg-primary

.bg-secondary

.bg-success

.bg-danger

.bg-warning

.bg-info

.bg-light

.bg-dark

.bg-body

.bg-white

.bg-transparent

Bảng màu text color:

`<p class="text-muted">text-muted</p>`

text-muted

`<p class="text-primary">text-primary</p>`

text-primary

`<p class="text-success">text-success</p>`

text-success

`<p class="text-info">text-info</p>`

text-info

`<p class="text-warning">text-warning</p>`

text-warning

`<p class="text-danger">text-danger</p>`

text-danger

`<p class="text-secondary">text-secondary</p>`

text-secondary

`<p class="text-dark">text-dark</p>`

text-dark

`<p class="text-body">text-body</p>`

text-body

`<p class="text-light">text-light</p>`

`<p class="text-white">text-white</p>`

Ngoài ra, còn rất nhiều các tiện ích của Bootstrap như: display, Flex, Opacity, Position, Sizing, Shadow, Visibility... Tham khảo thêm tại:

<https://getbootstrap.com/docs/5.2/utilities/api/>

- ❑ Bootstrap 5 đã tạo sẵn các Components (thành phần) thường hay dùng và định dạng chúng sẵn bằng CSS.
- ❑ Có rất nhiều thành phần được làm sẵn trong trang Components như: Glyphicons, Dropdowns, Button groups, Navs, Breadcrumbs...
- ❑ Có nhiều nội dung và tiện ích được làm sẵn viết bằng CSS trong phiên bản Bootstrap 5





Cảm ơn